

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 94/NQ-CP

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc;

Căn cứ Kế hoạch số 21-KH/TW ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Bộ Chính trị ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

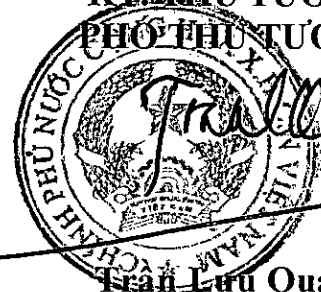
Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, QHĐP (2b). Th Tùng. **110**

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Lưu Quang



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

Hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc

(Kèm theo Nghị quyết số 94/NQ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ)

Căn cứ quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc (Nghị quyết số 43-NQ/TW); Kế hoạch số 21-KH/TW ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Bộ Chính trị ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đã được đề ra trong Nghị quyết số 43-NQ/TW.

2. Thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện; tạo sự chuyển biến rõ về nhận thức, hành động của các cấp, các ngành và toàn xã hội về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, nguồn sức mạnh to lớn, nhân tố quyết định thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, cụ thể để Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là các bộ, ngành, địa phương) tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo đúng mục tiêu của Nghị quyết số 43-NQ/TW.

4. Thể hiện vai trò kiến tạo, đồng hành của Chính phủ với các tầng lớp trong xã hội nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các bộ, ngành, địa phương kịp thời cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch triển khai; kết hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao với các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 43-NQ/TW.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết số 43-NQ/TW, Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 43-NQ/TW

Các bộ, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với cấp ủy cùng cấp kịp thời nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; việc triển khai Nghị quyết số 43-NQ/TW phải gắn chặt với việc nghiên cứu, học tập, làm theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và Nhân dân về vị trí, tầm quan trọng của việc phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Tiếp tục quán triệt quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đại đoàn kết, về vị trí, tầm quan trọng phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn hiện nay; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phát huy hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, các loại hình văn hóa, nghệ thuật; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, vận động với giáo dục truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, về đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước.

Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, chân thành lắng nghe ý kiến, đóng góp, kiến nghị phản ánh của cử tri, người Việt Nam ở nước ngoài và Nhân dân để xem xét, giải quyết kịp thời; phát huy hiệu quả vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong các tôn giáo, góp phần phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo đồng thuận xã hội.

3. Hoàn thiện chủ trương, chính sách về đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy ý chí, khát vọng phát triển đất nước

a) Tiếp tục tổng kết, đánh giá hoàn thiện chính sách, pháp luật về đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới; khơi dậy tiềm năng, sáng tạo của các giai tầng xã hội, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

b) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, huy động mọi nguồn lực phục vụ phát triển đất nước, trong đó tập trung vào nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

- Xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh về số lượng và chất lượng; có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cao, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, thích ứng với sản xuất công nghiệp hiện đại; có bản lĩnh chính trị vững vàng, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc; xây dựng giai cấp nông dân phát triển toàn diện, văn minh, tự lực, tự cường và có ý chí, khát vọng vươn lên, xây dựng nông thôn mới và công nghiệp hóa, đô thị hóa nông thôn.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có cơ cấu hợp lý, chất lượng cao, có cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút, trọng dụng trí thức người Việt Nam cả ở trong nước và ngoài nước.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng; xây dựng chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ doanh nhân đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng cống hiến, nêu cao trách nhiệm đối với xã hội, đất nước.

- Xây dựng các phong trào thanh niên thi đua học tập, lao động, sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp, xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng môi trường, điều kiện học tập, rèn luyện, lao động, giải trí để thế hệ trẻ phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hòa cả về trí tuệ, thể chất và thẩm mỹ.

- Chăm lo xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới, phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của phụ nữ.

- Tăng cường vai trò của Cựu chiến binh trong giáo dục truyền thống lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”.

- Phát huy uy tín, kinh nghiệm của người cao tuổi trong xã hội, cộng đồng và gia đình; có chính sách bảo trợ, hỗ trợ và giúp đỡ người cao tuổi gặp khó khăn, cô đơn không nơi nương tựa.

- Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, phát huy nội lực, vươn lên cùng phát triển; chú trọng bản sắc văn hóa, tính đặc thù của từng dân tộc thiểu số trong xây dựng, hoạch định, thực hiện chính sách dân tộc; quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy, củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số, người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số.

- Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ tôn giáo sống “tốt đời, đẹp đạo”, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài có địa vị pháp lý vững chắc; đẩy mạnh vận động người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là thế hệ trẻ gắn bó với quê hương, đất nước, trở thành cầu nối giữa Việt Nam với các nước.

4. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; tăng cường đoàn kết trong Đảng, giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng trong xây dựng và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo tinh thần các nghị quyết của trung ương và Chương trình hành động của Chính phủ; thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền các cấp; củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, thắt chặt mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; sát cơ sở, nêu cao ý thức phục vụ gắn bó mật thiết với Nhân dân, lấy kết quả công việc, sự hài lòng và uy tín của Nhân dân làm tiêu chí đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường, củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong chính quyền các cấp, làm cơ sở vững chắc để xây dựng đoàn kết của hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nghiên cứu, cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước thiết thực, hiệu quả; nâng cao chất lượng các phong trào, mô hình tự quản trong Nhân dân.

Thực hành và phát huy tốt dân chủ ở cơ sở, kịp thời triển khai Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện nghiêm chế độ người đứng đầu tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân để lắng nghe và giải quyết kịp thời những nguyện vọng, kiến nghị hợp pháp, chính đáng, những vấn đề Nhân dân bức xúc, dư luận quan tâm.

5. Nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Nhà nước trong phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo; xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

Mọi hoạt động của cơ quan nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức phải phục vụ Nhân dân; kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống của Nhân dân, những vấn đề Nhân dân quan tâm; thực hiện hiệu quả chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo, tín ngưỡng; xây dựng các cơ chế, chính sách khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo, phát huy truyền thống tốt đẹp, tinh thần cống hiến vì đất nước của người Việt Nam ở nước ngoài.

Tập trung phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững của các Chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đối tượng yếu thế trong xã hội; cần có cơ chế, chính sách phù hợp cho người dân chủ động, trực tiếp tham gia phát triển kinh tế - xã hội và được thụ hưởng thành quả của quá trình phát triển của đất nước.

Chính quyền các cấp thực hiện tốt cơ chế phối hợp và quan tâm, đảm bảo các điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội, tham gia giám sát, phản biện xã hội, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

Đẩy mạnh thực hiện việc xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tiếp tục củng cố, phát huy nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân và xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận lòng dân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

6. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, tiềm năng và sức sáng tạo của Nhân dân

Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách để phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực và sức sáng tạo của Nhân dân; triển khai hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; thực hiện đầy đủ phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước

quản lý, Nhân dân làm chủ”. Tập trung nghiên cứu, bổ sung quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Khơi dậy, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; có cơ chế phù hợp để Nhân dân trực tiếp tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định chính sách, những vấn đề lớn và quan trọng của đất nước, những vấn đề liên quan mật thiết đến cuộc sống của người dân; nêu cao tinh thần công khai, minh bạch thông tin và trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước đối với những nội dung Nhân dân quan tâm, kiến nghị và đề xuất theo quy định.

Phát huy dân chủ phải đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong xã hội; xử lý nghiêm hành vi lợi dụng dân chủ, nhân quyền để chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

7. Tham gia đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; đẩy mạnh công tác vận động quần chúng, huy động mọi nguồn lực cho phát triển đất nước

a) Phối hợp đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực sự là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; bảo đảm hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức thành viên; phát huy tốt mô hình tự quản của cộng đồng dân cư, nâng cao hiệu quả hòa giải, giám sát của Nhân dân tại cộng đồng; chú trọng bồi dưỡng, hướng dẫn, phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng.

Đổi mới hình thức tổ chức, mở rộng, nâng cao hiệu quả “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc”; vận động, hướng dẫn phát huy những mặt tốt của các hình thức cộng đồng truyền thống như dòng hương, dòng họ, gia đình...; kịp thời uốn nắn những biểu hiện cục bộ, lệch lạc.

b) Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nhân rộng, nâng cao hiệu quả mô hình liên kết giữa Nhà nước với doanh nghiệp, nông dân, nhà khoa học trong sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế, tiếp cận thị trường, tham gia chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng.

Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng cùng cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trong việc lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến đóng góp của Nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội; về giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của Nhân dân.

Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; thực hiện tốt hoạt động giám sát cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu trong rèn luyện đạo đức, lối sống, thực thi công vụ. Tuyên truyền, vận động đồng bào người Việt Nam ở nước ngoài hướng về Tổ quốc; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tham gia xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng quy định. Đẩy mạnh chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tuyên truyền, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác vận động quần chúng.

8. Tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước thiết thực, hiệu quả

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chính quyền đề xuất, triển khai, duy trì các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng các mô hình, phong trào tự quản của Nhân dân, nhất là lĩnh vực khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tạo việc làm, lao động, sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống.

Đổi mới việc tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở để người dân tham gia; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, làm giàu cho gia đình, quê hương, đất nước.

Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tiêu biểu điển hình; chủ động phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình hay, cách làm tốt; tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách về thi đua, khen thưởng, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ nhằm thúc đẩy mạnh mẽ các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức, đơn vị có liên quan:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các nhiệm vụ chủ yếu được xác định trong Chương trình hành động này có trách nhiệm xây dựng, ban hành Chương trình hành động hoặc Kế hoạch triển khai theo phạm vi quản lý của mình. Trên cơ sở Chương trình hành động của Chính phủ và chương trình, kế hoạch của mình cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hằng năm; đối với những nhiệm vụ đã rõ, đã có văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phải tổ chức triển khai ngay, bảo đảm thực hiện kịp thời, hiệu quả.

b) Chủ động triển khai thực hiện các chương trình, đề án được giao trong Phụ lục của Nghị quyết này.

c) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này của Chính phủ; kịp thời chỉ đạo sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, đề xuất điều chỉnh, bổ sung những vấn đề mới phát sinh và nội dung không còn phù hợp để cấp có thẩm quyền quyết định; định kỳ hằng năm đánh giá tình hình, kết quả thực hiện báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Nội vụ để theo dõi, tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

2. Bộ Nội vụ

a) Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động này.

b) Tham mưu giúp Chính phủ tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách thuộc lĩnh vực Nội vụ, trọng tâm là đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả về tổ chức bộ máy, biên chế; công vụ, công chức; xây dựng chính quyền địa phương, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động chính quyền cấp xã; đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức, cơ bản hoàn thiện mô hình chế độ công vụ theo vị trí việc làm; thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW; phân cấp, phân quyền giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với bộ, ngành và với chính quyền địa phương; thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, ngành giúp Chính phủ tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ, chính quyền địa phương; xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; kiểm tra, đôn đốc việc thực thi Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Kịp thời nghiên cứu xây dựng đề án đề xuất bổ sung quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Tập trung nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách về thi đua, khen thưởng, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ nhằm thúc đẩy mạnh mẽ các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân; thực hiện kịp thời công tác tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tiêu biểu điển hình; chủ động phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình hay, cách làm tốt.

đ) Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên nghiên cứu đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thực

sự là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Cử đại diện thành viên tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ.

e) Thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ tôn giáo sống “tốt đời, đẹp đạo”, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc; tham gia tích cực các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động.

3. Bộ Tư pháp

a) Tham mưu giúp Chính phủ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân, trong đó có nội dung về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

b) Tham gia góp ý, thẩm định, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật của bộ, ngành có liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, đúng quy định, tạo cơ sở pháp lý thực hiện phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

4. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tập trung theo dõi, đôn đốc và triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt hiệu quả thực chất; chủ động báo cáo việc sơ kết, tổng kết và đề xuất điều chỉnh, bổ sung những vấn đề phát sinh liên quan đến xây dựng nông thôn mới phù hợp với điều kiện phát triển đất nước.

b) Nâng cao hiệu quả mô hình liên kết chuỗi giá trị nông sản trong sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế; phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp; phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn, tập trung, quy mô lớn.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

5. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tiếp tục triển khai phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” có chiều sâu, chất lượng, hiệu quả, thiết thực; tạo chuyển biến tích cực trong xây dựng gia đình, làng bản, cơ quan, đơn vị văn hóa, phát triển con người Việt Nam toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà

bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước bảo đảm sự phát triển bền vững, hội nhập quốc tế và bảo vệ Tổ quốc.

b) Hướng dẫn đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; phát huy những mặt tốt của các hình thức cộng đồng truyền thống như đồng hương, dòng họ, gia đình...; kịp thời uốn nắn những biểu hiện cục bộ, lệch lạc.

6. Bộ Ngoại giao

a) Tập trung tuyên truyền, vận động kiều bào người Việt Nam ở nước ngoài hướng về Tổ quốc; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

b) Nghiên cứu, đề xuất chính sách nhằm hỗ trợ để người Việt Nam ở nước ngoài có địa vị pháp lý vững chắc; đẩy mạnh vận động người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là thế hệ trẻ phát huy truyền thống gắn bó với quê hương, đất nước và trở thành cầu nối giữa Việt Nam với các nước trong khu vực và thế giới.

7. Ủy ban Dân tộc

a) Thực hiện tốt các chương trình, đề án, chính sách vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đảm bảo các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, phát huy nội lực, tiềm năng, lợi thế để phát triển bền vững, trong đó chú trọng làm tốt nhiệm vụ là đầu mối theo dõi, đôn đốc và triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; chủ động báo cáo việc sơ kết, tổng kết và đề xuất điều chỉnh, bổ sung những vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện Chương trình phù hợp điều kiện hiện nay nhằm củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc với Đảng, Nhà nước.

b) Tiếp tục nâng cao vai trò tham mưu của hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc; coi trọng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị, nhất là cơ quan làm công tác dân tộc; xây dựng và phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số như: già làng, trưởng thôn, bản, trưởng dòng họ,...

8. Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Nghiên cứu cơ chế, chính sách phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng. Xây dựng đề án chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ doanh nhân đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

9. Bộ Quốc phòng: Làm tốt công tác dân vận, xây dựng khối đoàn kết giữa lực lượng vũ trang với Nhân dân, góp phần xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, hành động chia rẽ Đảng, Nhà nước với Nhân dân, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

10. Bộ Công an: Xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng dân chủ để chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Xử lý nghiêm các sai phạm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ đối với các hành vi vi phạm pháp luật.

11. Bộ Thông tin và Truyền thông: Tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động truyền thông, tuyên truyền, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

12. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, giảm nghèo, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; chăm sóc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người cao tuổi, phát huy vai trò người cao tuổi.

13. Bộ Khoa học và Công nghệ: Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có cơ cấu hợp lý, chất lượng cao, có cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng trí thức người Việt Nam cả ở trong nước và ngoài nước. Khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tạo việc làm, lao động, sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống.

14. Bộ Giáo dục và Đào tạo: Tăng cường công tác giáo dục cho học sinh, sinh viên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng cống hiến, nêu cao trách nhiệm đối với đất nước, xã hội.

15. Thanh tra Chính phủ: Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát huy vai trò của xã hội trong giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của Nhân dân.

16. Bộ Tài chính: Tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

17. Bộ Y tế: Tập trung tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm mục tiêu mọi người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe có chất lượng, được sống trong cộng đồng an toàn, phát triển tốt về thể chất và tinh thần, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chất lượng nguồn nhân lực ngành y tế.

18. Các cơ quan thông tấn, báo chí phát huy vai trò trách nhiệm trong việc phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết và Chương trình hành động này; phát huy vai trò giám sát của báo chí, của công luận, chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng; kịp thời phát hiện, đề xuất biểu dương, khen thưởng, nhân rộng tấm gương tiêu biểu; phản ánh, ngăn ngừa, cảnh báo, phê phán những việc làm sai trái, hành vi tham nhũng, tiêu cực.

19. Chính phủ trân trọng đề nghị các cơ quan của Đảng, Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, các cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân tăng cường giám sát, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động này của Chính phủ.



Phụ lục

DANH MỤC MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 43-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII
(Kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 94/NQ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2024)

TT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP TRÌNH
1	Đề án chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; cơ chế, chính sách phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2026	Thủ tướng Chính phủ
2	Đề án xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ để người Việt Nam ở nước ngoài có địa vị pháp lý vững chắc và đẩy mạnh thực hiện vận động người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là thế hệ trẻ gắn bó với quê hương, trở thành cầu nối giữa Việt Nam với các nước	Bộ Ngoại giao	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2026	Thủ tướng Chính phủ
3	Đề án nghiên cứu, đề xuất bổ sung quy định trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện dân chủ ở cơ sở nhằm thực hiện tốt pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2026	Thủ tướng Chính phủ
4	Đề án nâng cao hiệu quả mô hình liên kết chuỗi giá trị nông sản trong sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế; phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp; phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn, quy mô lớn, tập trung	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2026	Thủ tướng Chính phủ